

**CÔNG TY TNHH VÀNG BẠC MAI HỢP**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH VÀNG BẠC MAI HỢP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110739442

**3. Ngày thành lập:**

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 30, ngách 39/26, ngõ 39, Tổ dân phố Cơ khí Yên Viên, Xã Yên Viên, Huyện  
Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Chi tiết:<br>Bán buôn vàng trang sức, mỹ nghệ<br>Bán lẻ đá quý và đá bán quý, đồ trang sức trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Trừ bán lẻ súng đạn, tem và tiền kim khí (Doanh nghiệp chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng đủ các điều kiện theo qui định pháp luật chuyên ngành và pháp luật có liên quan) | 4773(Chính) |
| 2.  | Sản xuất đồ kim hoàn và chi tiết liên quan<br>Chi tiết: Sản xuất, gia công vàng trang sức, mỹ nghệ, đá quý và bán đá quý các loại (trừ vàng miếng) (trừ tái chế phế thải, xỉ mạ điện tại trụ sở).                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 3211        |
| 3.  | Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 4512        |
| 4.  | Bán mô tô, xe máy                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 4541        |
| 5.  | Vận tải hành khách đường bộ khác<br>Chi tiết:<br>- Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi;                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 4932        |
| 6.  | In ấn                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 1811        |
| 7.  | Dịch vụ liên quan đến in                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 1812        |
| 8.  | Quảng cáo<br>(Không bao gồm quảng cáo thuốc lá và các hoạt động theo qui định tại điều 7 luật quảng cáo)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 7310        |
| 9.  | Bán buôn kim loại và quặng kim loại<br>(Trừ vàng miếng và vàng nguyên liệu)<br>Chi tiết: Bán buôn quặng kim loại, bán buôn sắt thép; Bán buôn kim loại khác; Bán buôn đồng, chì, nhôm, kẽm và kim loại màu khác dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: thỏi, thanh, tấm, lá, dải, dạng hình. (Doanh nghiệp chỉ triển khai hoạt động kinh doanh khi đáp ứng đủ các điều kiện theo qui định pháp luật chuyên ngành và pháp luật có liên quan)                                                                                                                                        | 4662        |
| 10. | Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh<br>Trừ đấu giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 4774        |
| 11. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ<br>Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 4933        |
| 12. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh<br>Trừ đấu giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 8299        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.900.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: PHAN THỊ PHƯƠNG MAI

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 20/08/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 040184000576

Ngày cấp: 30/07/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Phù Dực 2, Xã Phù Đồng, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 30, ngách 39/26, ngõ 39, Tổ dân phố Cơ khí Yên Viên, Xã Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: PHAN THỊ PHƯƠNG MAI

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/08/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 040184000576

Ngày cấp: 30/07/2022

Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Phù Dực 2, Xã Phù Đồng, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số nhà 30, ngách 39/26, ngõ 39, Tổ dân phố Cơ khí Yên Viên, Xã Yên Viên, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội